ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ BÌNH LƯ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2648/KH-UBND	*Bình Lư, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn xã Bình Lư

Thực hiện Kế hoạch số 7234/KH-UBND ngày 22/8/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045. UBND xã Bình Lư xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời, thống nhất Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số và Kế hoạch số 7234/KH-UBND của UBND tỉnh Lai Châu; Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Trung ương và tỉnh phù hợp với chức năng, thẩm quyền, nguồn lực của xã; gắn chuyển đổi số với cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ người dân tại từng bản. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, giảm giấy tờ và việc khai báo lại dữ liệu đã có; tăng hiệu quả chỉ đạo, điều hành trên các nền tảng dùng chung.

Phát triển kỹ năng số trong cộng đồng, giúp người dân tiếp cận và sử dụng an toàn các dịch vụ thiết yếu như định danh điện tử, dịch vụ công, thanh toán không dùng tiền mặt, thông tin giáo dục và chăm sóc sức khỏe; quan tâm các bản ở xa, người cao tuổi và đồng bào dân tộc thiểu số. Hỗ trợ hợp tác xã, hộ sản xuất, cơ sở kinh doanh ứng dụng công nghệ số để quảng bá, tiêu thụ nông sản và sản phẩm đặc trưng; giới thiệu điểm đến du lịch cộng đồng, góp phần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa và tạo thêm cơ hội phát triển kinh tế địa phương.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, các tổ chức đoàn thể và doanh nghiệp trong hỗ trợ người dân; từng bước thu hẹp khoảng cách về kết nối, thiết bị và kỹ năng số giữa các bản, bảo đảm người dân được tiếp cận thành quả chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ của tỉnh, phù hợp với thẩm quyền và khả năng nguồn lực của xã; gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính và các chương trình, kế hoạch đang thực hiện trên địa bàn. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian và kết quả cần đạt; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Định kỳ rà soát tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn và điều chỉnh cách thực hiện khi điều kiện thực tế thay đổi.

Lấy nhu cầu, mức độ thuận tiện và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp

làm căn cứ đánh giá kết quả. Nội dung hướng dẫn phải dễ hiểu, có thể thực hành; ưu tiên hỗ trợ trực tiếp tại các bản đối với người chưa quen sử dụng thiết bị và dịch vụ số. Khai thác hiệu quả các nền tảng số, cơ sở dữ liệu dùng chung do cấp có thẩm quyền triển khai; cập nhật, sử dụng và chia sẻ dữ liệu đúng trách nhiệm, đúng phân quyền. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong suốt quá trình thực hiện.

Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, doanh nghiệp viễn thông, trường học, cơ sở y tế, hợp tác xã và các tổ chức đoàn thể; lồng ghép nguồn lực hợp pháp, lựa chọn giải pháp phù hợp điều kiện vùng cao, tránh đầu tư trùng lặp và triển khai hình thức. Theo dõi kết quả bằng số liệu, hồ sơ và sản phẩm có thể kiểm chứng; thực hiện chế độ báo cáo theo hướng dẫn của tỉnh. Những nhiệm vụ vượt thẩm quyền hoặc chưa đủ điều kiện triển khai phải được tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

1.1. Chính quyền số: 100% bộ phận thuộc UBND xã sử dụng nền tảng số dùng chung được cấp; 100% cán bộ, công chức được cập nhật kiến thức, kỹ năng số; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định; phấn đấu tỷ lệ sử dụng lại thông tin đã số hóa đạt 80% và trên 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, theo cách tính và hệ thống đánh giá của tỉnh.

1.2. Dữ liệu và an toàn: Cập nhật, làm sạch dữ liệu; 100% tài khoản công vụ được quản lý theo quy định, cán bộ được hướng dẫn bảo vệ thông tin và xử lý sự cố; triển khai hồ sơ điện tử, trợ lý AI công vụ khi tỉnh cung cấp, phân quyền và tập huấn.

1.3. Xã hội số: Duy trì hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng tại các bản; tổ chức hướng dẫn dịch vụ công, định danh điện tử, thanh toán số, kỹ năng phòng tránh lừa đảo. Phối hợp với doanh nghiệp viễn thông rà soát vùng lõm sóng, điểm thiếu Internet; với cơ sở y tế, trường học triển khai sổ sức khỏe điện tử và kỹ năng số cho học sinh theo chương trình của ngành. Tuyên truyền, hỗ trợ người dân tiếp cận các mục tiêu về tài khoản thanh toán, chữ ký số cá nhân của tỉnh.

1.4. Kinh tế số: Hỗ trợ hợp tác xã, hộ sản xuất, cơ sở kinh doanh quảng bá, bán sản phẩm trên môi trường số; ưu tiên nông sản, sản phẩm đặc trưng và dịch vụ du lịch cộng đồng; hướng dẫn truy xuất nguồn gốc, thanh toán không dùng tiền mặt phù hợp với nhu cầu.

2. Định hướng đến năm 2045: Hoạt động điều hành và cung cấp dịch vụ thuộc thẩm quyền xã được thực hiện chủ yếu trên môi trường số; dữ liệu được cập nhật, chia sẻ theo phân quyền; người dân ở các bản tiếp cận thuận lợi các dịch vụ thiết yếu và có kỹ năng sử dụng an toàn; sản xuất, kinh doanh và du lịch địa phương sử dụng phổ biến các kênh, công cụ số phù hợp.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Chỉ đạo, tuyên truyền và kiểm tra: Phổ biến nội dung Chiến lược, lồng ghép chỉ tiêu vào kế hoạch công tác hằng năm; tổ chức phong trào Bình dân học vụ số; công khai kênh hướng dẫn người dân; rà soát tiến độ, xử lý khó khăn và sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của tỉnh.

3.2. Dịch vụ công và điều hành số: Hướng dẫn nộp hồ sơ, thanh toán trực tuyến và nhận kết quả điện tử; rà soát quy trình để giảm yêu cầu kê khai lại; quản lý văn bản, chữ ký số, hồ sơ công việc theo quy định. Thu thập phản hồi tại điểm phục vụ và trên hệ thống.

3.3. Dữ liệu và an toàn thông tin: Kiểm tra chất lượng dữ liệu được giao cập nhật; khai thác dữ liệu dân cư theo phân quyền, không lập kho riêng trái quy định; quản lý thiết bị, tài khoản, sao lưu và phối hợp ứng cứu sự cố; chỉ sử dụng AI công vụ khi có hướng dẫn và không nhập dữ liệu hạn chế lên dịch vụ không được phép.

3.4. Hạ tầng số: Lập danh sách bản, trường học, trạm y tế có kết nối yếu; đề xuất doanh nghiệp viễn thông và cấp tỉnh mở rộng băng rộng, 5G; rà soát thiết bị, đường truyền, điểm hỗ trợ truy cập công cộng theo khả năng kinh phí, tránh đầu tư trùng lặp.

3.5. Phát triển kinh tế số địa phương Khảo sát nhu cầu hợp tác xã, hộ kinh doanh; tập huấn giới thiệu sản phẩm, truy xuất nguồn gốc, thanh toán số; hỗ trợ quảng bá miến dong, nông sản và điểm du lịch cộng đồng theo chính sách, chương trình của tỉnh.

3.6. Kỹ năng số và dịch vụ thiết yếu: Duy trì Tổ công nghệ số cộng đồng; hướng dẫn trực tiếp tại bản cho người ít sử dụng điện thoại thông minh; phối hợp triển khai sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng giáo dục và kỹ năng số học sinh theo hướng dẫn ngành; tuyên truyền bảo vệ trẻ em trên mạng.

(Chi tiết tại phụ lục II kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là đầu mối tham mưu, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả; phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ được hướng dẫn; tham mưu UBND xã báo cáo tỉnh theo thời hạn yêu cầu.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền về chuyển đổi số, tổ chức phong trào "Bình dân học vụ số" và hướng dẫn kỹ năng số cho người dân. Ưu tiên hình thức hướng dẫn trực tiếp, dễ thực hành đối với người cao tuổi, người dân ở bản xa và người ít sử dụng thiết bị thông minh. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan chuyên môn của tỉnh trong tập huấn, triển khai nền tảng số và các nhiệm vụ được giao cho địa phương.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã: Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu đẩy mạnh sử dụng hệ thống quản lý văn bản, chữ ký số, hồ sơ công việc và các nền tảng dùng chung trong chỉ đạo, điều hành. Phối hợp quản lý tài

khoản, phân quyền sử dụng hệ thống; rà soát điều kiện về thiết bị, đường truyền và an toàn thông tin phục vụ hoạt động của UBND xã. Kịp thời tổng hợp, đề xuất xử lý các vướng mắc trong quá trình sử dụng hệ thống.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã: Hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, tra cứu tiến độ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi được giao; khai thác, sử dụng lại thông tin đã số hóa khi hệ thống cho phép, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại giấy tờ, dữ liệu đã có. Theo dõi tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ số hóa, sử dụng lại dữ liệu và mức độ hài lòng trên hệ thống của tỉnh; tiếp nhận, phản ánh những bất cập về quy trình, phần mềm để được hướng dẫn, khắc phục.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì rà soát nhu cầu ứng dụng công nghệ số của hợp tác xã, hộ sản xuất, cơ sở kinh doanh trên địa bàn; phối hợp với cơ quan chuyên môn hướng dẫn giới thiệu sản phẩm, bán hàng trên môi trường số, thanh toán không dùng tiền mặt và truy xuất nguồn gốc khi đáp ứng điều kiện. Quan tâm hỗ trợ quảng bá nông sản và dịch vụ du lịch cộng đồng của địa phương. Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội, các bản và doanh nghiệp viễn thông rà soát khu vực kết nối Internet, sóng di động còn yếu để tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét.

- Tham mưu UBND xã xác định nhu cầu kinh phí thực hiện Kế hoạch, lồng ghép với các chương trình, nhiệm vụ và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định; ưu tiên các hoạt động thiết thực, phù hợp khả năng cân đối của địa phương.

4. Công an xã

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử thuộc chức năng, thẩm quyền; phối hợp hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính và tiếp cận các dịch vụ số.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ và người dân nhận biết hành vi lừa đảo, giả mạo trên môi trường mạng; tiếp nhận, xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý các thông tin, vụ việc theo quy định. Phối hợp với các bộ phận của UBND xã bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình khai thác dữ liệu dân cư và sử dụng các nền tảng số.

5. Trạm Y tế, các trường học và các thôn, bản

- Trạm Y tế phối hợp với cơ quan y tế cấp trên triển khai, cập nhật sổ sức khỏe điện tử theo hướng dẫn của ngành; hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các tiện ích y tế số phù hợp. Quản lý, sử dụng thông tin sức khỏe đúng mục đích, đúng phân quyền và bảo đảm bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Các trường học tổ chức hướng dẫn kỹ năng số cơ bản, sử dụng Internet an toàn và phòng tránh nguy cơ trên môi trường mạng cho học sinh theo chương trình, hướng dẫn của ngành giáo dục. Phối hợp với phụ huynh hỗ trợ học sinh sử

dụng các nền tảng học tập phù hợp; cung cấp số liệu thực hiện cho UBND xã khi có yêu cầu.

Trưởng các bản phối hợp rà soát nhu cầu về kết nối mạng, thiết bị và kỹ năng số của người dân; thông báo, vận động người dân tham gia các buổi hướng dẫn tại cộng đồng. Phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân thực hành dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử và các tiện ích số thiết yếu; phản ánh kịp thời những khó khăn phát sinh trên địa bàn.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị – xã hội phối hợp tuyên truyền mục đích, lợi ích và cách sử dụng an toàn các dịch vụ số đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Lồng ghép nội dung hướng dẫn kỹ năng số vào hoạt động thường xuyên của tổ chức; vận động đoàn viên, hội viên có kỹ năng tham gia hỗ trợ người dân tại các bản.

- Quan tâm hỗ trợ người cao tuổi, người dân ở bản xa, người có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận thông tin và thực hành sử dụng dịch vụ số. Phối hợp nắm bắt ý kiến của người dân về chất lượng dịch vụ công trực tuyến, những trở ngại khi sử dụng thiết bị, kết nối mạng; phản ánh với UBND xã để xem xét giải quyết hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền. Tham gia giám sát việc triển khai Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức.

(Chi tiết tại phụ lục I kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn xã Bình Lư./.

Nơi nhận:
- Sở Khoa học và Công nghệ (B/c);
- TT. Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ BÌNH LƯ T.LAI CHÂU

Nguyễn Như Ý